

SỞ Y TẾ NINH BÌNH BỆNH VIỆN SẢN NHI									
DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN SẢN NHI NINH BÌNH (Ban hành kèm theo CV số: /BVSN - KHTH ngày tháng 10 năm 2024)									
4. DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN SẢN NHI (tính đến ngày 08/10/2024) 4.1. Danh sách bổ sung, thay đổi vị trí nhân sự người hành nghề tại Bệnh viện									
Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
1	Bùi Thị Hương	000177/NB-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	Bổ sung nhân sự
2	Phan Thanh Toàn	000189/NB-GPHN	Điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Cấp mới GPHN
3	Đinh Mỹ Dương	003279/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	QĐ số 1266/QĐ-BVSN ngày 02/10/2024 phân công nhiệm vụ thực hiện các DV kỹ thuật phục hồi chức năng	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Hô hấp - Thận kinh	Bổ sung mở rộng phạm vi hành nghề
4	Phạm Thị Phương	004975/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	QĐ số 1267/QĐ-BVSN ngày 02/10/2024 phân công nhiệm vụ thực hiện các DV kỹ thuật phục hồi chức năng	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Dinh Dưỡng	Bổ sung mở rộng phạm vi hành nghề

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
4.2. Danh sách đăng ký người hành nghề tại Bệnh viện									
1	Phạm Văn Dậu	000267/NB-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Giám đốc - Người chịu trách nhiệm chuyên môn		Phòng Tổ chức cán bộ	
2	Bùi Thị Hương	0001299/NB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng phòng, Bác sỹ		Phòng Tổ chức cán bộ	
3	Lã Thị Minh Phượng	000336/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Sản phụ khoa	Siêu âm chẩn đoán trong Sản phụ khoa	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	Thứ 2-thứ 6: Chiều 17h30 đến 18h30 Thứ Bảy, Chủ nhật: Sáng: 08h00 - 11h00; Chiều: 15h00 - 17h00 tại phòng khám Trảng An Hà Nội	Phòng Kế hoạch tổng hợp	
4	Lã Thị Lan Phương	002103/NB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên ngành Sản phụ khoa - KHHGĐ	Siêu âm chẩn đoán trong Sản phụ khoa	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó TP- phụ trách phòng, Bác sỹ	Thứ 2 đến thứ 6: Chiều 17h30 đến 18h30 Thứ Bảy, Chủ nhật: Sáng: 08h00 - 11h00; Chiều: 15h00 - 17h00 tại PK Đức Phúc	Phòng Kế hoạch tổng hợp	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
5	Nguyễn Cao Cường	000334/NB-CCHN	Gây mê hồi sức	Thực hiện dịch vụ kỹ thuật điện tim thường	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Phòng Kế hoạch tổng hợp	
6	Đinh Thị Tuyên	001060/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Kế hoạch tổng hợp	
7	Vũ Thị Kim Lan	000395/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Kế hoạch tổng hợp	
8	Vũ Xuân Cường	003541/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Kế hoạch tổng hợp	
9	Nguyễn Thị Thành	0003112/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Kế hoạch tổng hợp	
10	Lê Thị Ngọc Lý	0003185/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Kế hoạch tổng hợp	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
11	Lê Thị Quỳnh	004912/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Kế hoạch tổng hợp	
12	Nguyễn Thị Thúy Anh	000730/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Phân công làm kỹ thuật nội soi tiêu hóa chẩn đoán can thiệp	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó TP-phụ trách phòng, Điều dưỡng		Phòng Quản lý chất lượng	
13	Phạm Huyền Trang	0003183/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Quản lý chất lượng	
14	Phạm Thị Hợi	000406/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Quản lý chất lượng	
15	Hoàng Thị Kim Dung	001548/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Quản lý chất lượng	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
16	Phạm Thị Huế	0003214/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó TP-phụ trách phòng, Bác sỹ		Phòng Đào tạo - Chỉ đạo tuyến	
17	Trịnh Thị Thu Thủy	000345/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng phòng, Điều dưỡng		Phòng Điều dưỡng	
18	Lê Thị Tuyền	000416/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Điều dưỡng	
19	Bùi Thị Huyền Trang	0003169/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng Đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Điều dưỡng	
20	Lê Văn Tùng	003261/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Điều dưỡng	
21	Nguyễn Tiến Thao	0003209/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học	Phân công làm kỹ thuật nội soi chẩn đoán can thiệp đường tiêu hóa trên	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng phòng, Điều dưỡng		Phòng Công tác xã hội	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
22	Vũ Thị Thúy Liễu	0003174/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Công tác xã hội	
23	Phạm Thị Ánh Tuyết	0003106/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Phòng Công tác xã hội	
24	Nguyễn Thị Thu Hà	000304/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nhi khoa (Nội nhi)		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó Giám đốc	Làm việc ngoài giờ hành chính tại PK An Bình	Khoa Cấp cứu	
25	Trương Công Thành	000349/NB-CCHN	Khám chữa bệnh nhi khoa(nội nhi)	Thực hiện dịch vụ kỹ thuật điện tim thường	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ	Làm việc ngoài giờ hành chính tại PK An Bình	Khoa Cấp cứu	
26	Quách Thị Thanh	000344/NB-CCHN	Khám chữa bệnh nhi khoa (Nội nhi)		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ	Làm việc ngoài giờ hành chính tại PK Nhi BS Thanh, phường Nam Thành TPNB	Khoa Cấp cứu	
27	Đặng Thị Thu Thanh	000372/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Cấp cứu	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
28	Nguyễn Văn Tài	003248/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật đọc điện tim	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ	Làm việc ngoài giờ hành chính tại PK Nội khoa 27-2 TPTam Điệp	Khoa Cấp cứu	
29	Vũ Đình Thắng	003604/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi và đọc kết quả điện tim	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Cấp cứu	
30	Đinh Ngọc Thành	003919/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Siêu âm thóp, điện tâm đồ và loạn nhịp ở trẻ em, điện tâm đồ cơ bản thực hiện kỹ thuật siêu âm thóp, điện tâm đồ; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật điện tim thường	Tham gia trực khoa Cấp cứu ngoài giờ Hành chính, các ngày nghỉ lễ, tết	Bác sỹ	Làm việc ngoài giờ hành chính Phònggg khám Nhi Khoa Bé Yếu. Địa chỉ 123 Trần Phú	Sở y tế	
31	Nguyễn Thành Nam	0005295/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Thực hiện dịch vụ kỹ thuật điện tâm đồ, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội (người lớn), hồi sức cấp cứu (người lớn)	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Cấp cứu	
32	Nguyễn Trọng Thanh	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Cấp cứu	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
33	Trương Văn Sơn	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Cấp cứu	
34	Nguyễn Thị Phương Loan	004416/LCA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa thông thường	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi và đọc kết quả điện tâm đồ	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Cấp cứu	
35	Phạm Hương Mơ	0003072/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
36	Trương Đức Hà	004087/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
37	Đinh Thị Hồng Tính	002089/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
38	Nguyễn Thị Thúy	00370/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
39	Phạm Đức Thắng	003748/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
40	Nguyễn Kế Trường	004175/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
41	Nguyễn Hà Chung	003750/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
42	Vũ Hoài Bắc	004911/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
43	Nguyễn Thị Ngọc Bích	000371/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
44	Đặng Thị Ngọc Ngân	001069/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
45	Dương Thị Kim Đinh	0003091/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
46	Phạm Thị Ngát	0003075/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
47	Đàm Vinh Quang	003584/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
48	Lê Thanh Tùng	0003176/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
49	Phạm Thị Mỹ Hạnh	003959/LĐ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
50	Nguyễn Văn Đại	0025386/ BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
51	Bùi Thị Thanh Nga	0003100/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
52	Thiều Thị Thu Hà	005632/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Cấp cứu	
53	Phạm Khánh Linh	005582/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Cấp cứu	
54	Nguyễn Văn Huynh	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Cấp cứu	
55	Đinh Thị Kiều Trang	000866/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
56	Đồng Mạnh Quyết	005670/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
57	Phó Nguyễn Đức Long	005004/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
58	Nguyễn Mạnh Hà	001077/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Thực hiện kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ	17h00-19h00 từ t2-t6 và 8h0-20h00 t7, cn tại PKPT Dr Hà Duy	Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
59	Đình Văn Duy	0003128/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Thực hiện kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ	17h00-19h00 từ t2-t6 và 8h0-20h00 t7, cn tại PK chuyên khoa Ngoại - Văn Phú Nho Quan	Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
60	Phạm Văn Thạnh	0003126/NB-CCHN	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Thực hiện kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
61	Phạm Thị Mai Phương	000367/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
62	Nguyễn Văn Tú	0003124/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Thực hiện kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
63	Trần Văn Toàn	0003127/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Thực hiện kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
64	Mai Anh Tú	005414/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
65	Ngô Sơn Lâm	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
66	Hoàng Thị Việt Chinh	004174/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
67	Phạm Nguyễn Hồng Hạnh	004914/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
68	Nguyễn Thị Hòa	000365/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
69	Lê Thị Hương	002088/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
70	Nguyễn Thanh Huế	000360/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
71	Đinh Thị Bình	000795/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
72	Phạm Thị Lệ	0003182/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
73	Nguyễn Thị Hồng Minh	004907/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
74	Vũ Đức Thành	004935/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
75	Đoàn Thị Nhung	000359/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
76	Lê Thị Thu	001369/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
77	Trịnh Thị Nhâm	005045/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	
78	Ngô Thị Hương Nhài	000794/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Ngoại tổng hợp	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
79	Đinh Văn Đoài	000346/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Ngoại khoa và TMH		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ	17h00-20h00 từ thứ 2 đến thứ 6. Thứ 7,CN sáng từ 7h30 đến 11h30 chiều từ 14h00 đến 20h00 tại pk trung tâm Tai mũi họng và thính học Hà Nội	Khoa Nhi TMH- RMH- Mắt	
80	Nguyễn Thành Long	000264/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Ngoại khoa và TMH		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ	17h00-20h00 từ thứ 2 đến thứ 6. Thứ 7,CN sáng từ 7h30-11h30 chiều từ 14h00 đến 20h00 tại pk Đức An, phường Phúc Thành- TP Ninh Bình	Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
81	Vũ Thị Thanh Mai	001133/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
82	Đinh Thị Thùy	0003125/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h-20h từ thứ 2 đến thứ 6.Thứ 7, cn từ 7h30 đến 11h30 và 14h00 đến 20h00 tại pk TMH Lâm Anh	Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
83	Vũ Trường Minh	003281/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h-20h từ thứ 2 đến thứ 6. Thứ 7,CN sáng từ 7h30 đến 11h30 chiều từ 14h đến 20h trừ ngày trực làm việc tại pk Trung tâm nha khoa Dr Minh	Khoa Nhi TMH-Mắt-RHM	
84	Trần Huy Liệu	003277/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Phân công làm kỹ thuật nội soi phế quản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h00-20h00 từ thứ 2 đến thứ 6. Thứ 7,CN hàng tuần tại PK Nhi tại Mũi Họng Pikachu	Khoa Nhi TMH-Mắt-RHM	
85	Đinh Thị Thúy An	003612/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h-20h từ thứ 2 đến thứ 6. Thứ 7,CN hàng tuần, trừ ngày trực làm việc tại PK Nha khoa Hồng Hà 177 Trương Hán Siêu	Khoa Nhi TMH-Mắt-RHM	
86	Đinh Thị Phương Thảo	0003165/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h-20h từ thứ 2 đến thứ 6. Thứ 7,CN sáng từ 7h30 đến 11h30 chiều từ 14h đến 20h tại pk mắt Phúc Lộc	Khoa Nhi TMH-Mắt-RHM	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
87	Đình Quang Trung	005192/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Thực hiện kỹ thuật nội soi Tai Mũi Họng	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
88	Đình Hồng Minh	004132/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
89	Vũ Thị Kim Oanh	005413/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Phân công thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Tai Mũi Họng Thực hiện kỹ thuật nội soi Tai Mũi Họng	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
90	Nguyễn Thị An	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
91	Đỗ Thị Thu Hằng	000364/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
92	Phạm Thị Tuyết	001067/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
93	Nguyễn Đức Hạnh	004932/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
94	Trần Thị Nhung	0003117/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
95	Vũ Thị Lụa	003272/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
96	Trần Xuân Cường	005719/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BVN ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
97	Đinh Thị Thu Hồng	001952/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	
98	Vũ Đức Long	003246/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi TMH-Mắt- RHM	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
99	Nguyễn Thị Ngọc	003270/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thực hiện DVKT liên quan đến nội soi ống mềm đường tiêu hóa	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó TK-phụ trách khoa, Bác sỹ		Khoa Khám bệnh	
100	Phạm Mạnh Toàn	0003133/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ		Khoa Khám bệnh	
101	Phạm Thị Yến	0003199/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Khám bệnh	
102	Nguyễn Thị Hằng Nga	000384/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
103	Nguyễn Đình Đức	000391/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
104	Vũ Thị Dung	0003099/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
105	Trần Ngọc Huyền	0003180/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng Cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
106	Nguyễn Thị Thủy	004934/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
107	Bùi Khắc Hưng	000381/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
108	Đinh Bảo Ngọc	0003207/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
109	Hà Thị Thanh Thảo	000382/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
110	Lê Thị Vân	000387/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
111	Hoàng Thị Ngọc Hà	000903/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
112	Trịnh Thanh Phúc	000889/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
113	Trịnh Thị Thảo	000383/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
114	Nguyễn Thị Thu	003250/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
115	Trịnh Thị Thu Thủy	0003173/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
116	Ngô Thị Vân Anh	0003110/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
117	Nguyễn Thị Hồng Ninh	004915/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
118	Bùi Thị Bích Phương	003983/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
119	Nguyễn Thị Thanh Xuân	003991/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
120	Đồng Thị Bích Thảo	000816/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
121	Đào Thị Ánh	0003081/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
122	Lương Thị Thu Hà	001099/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
123	Điền Thị Xuân	000927/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám bệnh, chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Y sỹ		Khoa Khám bệnh	
124	Lê Thị Hằng	000751/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
125	Phạm Thị Mai Trang	004913/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Khám bệnh	
126	Phạm Trọng Điệp	003269/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa - KHHGĐ	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó TK-phụ trách khoa, Bác sỹ	17h30-21h00 từ thứ 2 đến thứ 6, Thứ 7, CN từ 07h00-20h00 tại phòng khám Sản phụ khoa Ninh Bình	Khoa Điều trị yêu cầu	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
127	Nguyễn Thị Đào	001066/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh trưởng		Khoa Điều trị yêu cầu	
128	Vũ Văn Minh	003825/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa, Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	Ngoài giờ hành chính tại Phòng khám sản phụ khoa Tâm Phúc	Phòng Quản lý chất lượng	
129	Phạm Thị Hoa	005164/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Điều trị yêu cầu	
130	Đinh Ngọc Thom	000328/NB-CCHN	Khám chữa bệnh và siêu âm sản phụ khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Điều trị yêu cầu	
131	Đoàn Thị Huân	006747/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
132	Nguyễn Thị Huyền	0003187/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
133	Phạm Thị Thùy Trang	005334/NB - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
134	Lâm Thị Lý	005367/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
135	Đinh Thị Phương	001131/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Điều trị yêu cầu	
136	Phạm Thị Thắm	0003104/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
137	Phạm Thị Thắm	0003108/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
138	Đỗ Thị Thành Loan	0003115/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
139	Vũ Thị Hoa	0003092/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Điều trị yêu cầu	
140	Phạm Thị Anh	0002252/NB-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
141	An Thị Phượng	0003211/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
142	Phạm Thị Nhân	000835/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
143	Đinh Thị Thúy	000411/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
144	Vũ Thị Hồng Tươi	000373/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
145	Nguyễn Thị Sáu	0003186/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
146	Lê Thị Bích Phượng	004068/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
147	Trần Thị Quỳnh	0003089/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điềudưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
148	Phạm Thị Thu Trang	005058/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
149	Phạm Thị Quế	0003204/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
150	Bùi Thị Thu Trang	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
151	Phạm Thị Thanh Huế	005451/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Điều trị yêu cầu	
152	Trần Thị Thoa	0003137/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Dinh Dưỡng	
153	Trần Thị Hiền	000385/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Dinh Dưỡng	
154	Phạm Thị Phương	004975/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	QĐ số 1267/QĐ-BVSN ngày 02/10/2024 phân công nhiệm vụ thực hiện các DV kỹ thuật phục hồi chức năng	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Dinh Dưỡng	
155	Ngô Thị Thúy	000352/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nhi khoa (Nội nhi)	ĐH Dinh Dưỡng	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h15-20h thứ 2-thứ 6 và thứ 7,chủ nhật tại PK Nhi - BS Thúy	Khoa Dinh Dưỡng	
156	Phạm Thu Hà	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Dinh Dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
157	Nguyễn Thị Trâm Ngọc	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Dinh Dưỡng	
158	Phan Thị Kim Liên	0003184/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Dinh Dưỡng	
159	Đặng Thị Thúy Quỳnh	005365/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Dinh Dưỡng	
160	Bùi Cẩm Vân	0003203/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Dinh Dưỡng	
161	Nguyễn Thị Huyền Trang	000759/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Dinh Dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
162	Lê Minh Hồng	005481/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Dinh Dưỡng	
163	Ngô Thúy Lại	0003090/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Dinh Dưỡng	
164	Quách Hoàng Điệp	0003120/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Siêu âm tim mạch	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ		Khoa Sơ sinh	
165	Đinh Thị Hiền	000312/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nhi khoa (Nội nhi)		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ		Khoa Sơ sinh	
166	Trần Thị Kim Thoa	000380/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Sơ sinh	
167	Phạm Thị Mỹ Ngọc	000311/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nhi khoa (Nội nhi)		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ		Khoa Sơ sinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
168	Nguyễn Thị Thùy Nhung	0003121/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Sơ sinh	
169	Quách Thị Hồng Lua	0003179/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Sơ sinh	
170	Trần Thị Lê	0003122/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Sơ sinh	
171	Lê Thị Nguyệt	000319/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nhi khoa (Nội nhi)		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h30 - 20h thứ 2 - thứ 6, từ 8h- 20h thứ 7, chủ nhật hàng tuần tại Phòng khám Nhi Khoa bác sỹ Nguyệt (đc Yên Lương- Ý Yên- Nam Định)	Khoa Sơ sinh	
172	Đinh Thị Hà	000320/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nhi khoa (Nội nhi)		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h15- 20h00 thứ 2-thứ 6 và thứ 7, chủ nhật tại Phòng khám Nhi Đồng thành phố Ninh Bình	Khoa Sơ sinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
173	Lê Minh Trí	004717/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hiện khám chữa bệnh Nhi khoa	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h15 - 20h00 thứ 2 - thứ 6 và thứ 7, chủ nhật tại Phòng khám Nhi Đồng TPNB	Khoa Sơ sinh	
174	Nguyễn Thị Trang	005587/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa sơ sinh	
175	Lê Thị Nhàn	000375/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
176	Ngô Thị Thanh	0003181/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
177	Đinh Thị Cúc	000034/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
178	Nguyễn Thị Vân Anh	003995/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
179	Trần Thị Bích	003990/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
180	Đặng Thị Thu Nga	003994/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
181	Trần Thị Anh Đào	000417/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
182	Nguyễn Thị Tình	000413/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
183	Trần Như Quỳnh	005590/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa sơ sinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
184	Nguyễn Thị Hồng Huế	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
185	Đinh Thị Hiệp	000744/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
186	Tạ Thị Hải Yến	0003093/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
187	Nguyễn Thị Thu Thủy	003266/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Cấp cứu	
188	Trần Thị Mai	000418/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
189	Đặng Thị Thu Hằng	0003191/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
190	Lê Thị Minh Nghĩa	0003192/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
191	Mai Thu Hà	003996/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
192	Đoàn Thị Lê Ánh	0003086/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
193	Trương Thị Hồng Thơm	0003109/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
194	Đỗ Thị Thảo	003543/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
195	Trịnh Thị Thu Thủy	003275/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
196	Hoàng Thị Hà	000729/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
197	Vũ Thị Hà	0003083/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
198	Hoàng Hằng Bảo Thoa	0003080/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
199	Nguyễn Thị Nga	000414/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
200	Dương Thị Vân Anh	0003085/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
201	Phạm Quang Huy	000410/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
202	Đinh Thu Trang	0003084/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
203	Nguyễn Thị Thơm	0003088/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
204	Tạ Thị Pa Lê	000152/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa sơ sinh	
205	Trần Thị Gấm	0015645/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa sơ sinh	
206	Đinh Thị Lan	005591/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2012 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa sơ sinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
207	Phạm Thị Huyền	005006/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa sơ sinh	
208	Nguyễn Như Quỳnh	004524/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa sơ sinh	
209	Mai Thị Hoa	0003082/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sơ sinh	
210	Phạm Hồng Kiều	000309/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nhi khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ	thứ 2-thứ 6 17h00-19h30, Thứ 7, chủ nhật sáng 8h00-11h30, chiều 14h00-17h00 tại phòng khám Nhi Khoa Đức An	Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
211	Tổng Thị Thúy Hằng	001103/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
212	Mai Thị Thu Hường	0003123/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ	thứ 2-thứ 6 17h00-20h00, Thứ 7, chủ nhật sáng 8h00-11h30, chiều 14h00-20h00 tại phòng khám Nhi Khánh Hòa	Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
213	Trương Diệu Thu	0003130/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
214	Đinh Thị Thanh Tâm	003273/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Chẩn đoán và điều trị bệnh lý thần kinh thường gặp ở trẻ em; Phân công thực hiện dịch vụ kỹ thuật điện não đồ; Thực hiện kỹ thuật đọc điện tim	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	thứ 2-thứ 6 17h-19h30, Thứ 7, chủ nhật sáng 8h-11h30, chiều 14h-17h tại phòng khám Nhi Khoa - Mai Sơn - Yên Mô- Ninh Bình	Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
215	Phạm Thị Phương	003271/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán và can thiệp bệnh tự kỷ ở trẻ em; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
216	Đinh Mỹ Dương	003279/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh tự kỉ ở trẻ em; Phân công thực hiện dịch vụ kỹ thuật điện não đồ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa và đọc kết quả điện tim; QĐ số 1266/QĐ-BVSN ngày 02/10/2024 phân công nhiệm vụ thực hiện các DV kỹ thuật phục hồi chức năng	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
217	Trần Thị Duyên	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
218	Vũ Khắc Sơn	003988/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
219	Đàm Thị Thảo	001100/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
220	Hoàng Thị Thu Hiền	000392/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
221	Vũ Thị Hương	000398/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
222	Nguyễn Mai Thị Chi	000190/NB-GPHN	Điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
223	Nguyễn Việt Hà	004173/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
224	Phạm Thị Ánh	001068/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
225	Đinh Thị Cúc	003254/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
226	Trịnh Thị Bích Ngọc	000839/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
227	Đồng Thị Hương	0003078/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
228	Vũ Thị Thúy	003992/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
229	Đoàn Thị Lan	001418/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Hô hấp - Thần kinh	
230	Trần Thị Ánh Hồng	000318/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nhi khoa (Nội nhi)		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
231	Nguyễn Công Quê	000302/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nhi khoa (Nội nhi)	Phân công làm kỹ thuật siêu âm tin 4D; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật điện tim thường	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ	Từ 17h30- 20h từ thứ 2 đến thứ 6, từ 7h - 19h thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần tại Phòng khám Nhi Hà Nam Ninh	Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
232	Đoàn Thị Bạch Dương	001102/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
233	Vũ Thị Tân Mùi	003384/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu nhi	Chẩn đoán và điều trị bệnh lý Thận tiết niệu và Nội tiết thường gặp ở trẻ em	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
234	Nguyễn Thị Linh	005366/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
235	Trương Minh Cát	000928/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa và Hồi sức Cấp cứu, Nội soi Dạ dày		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
236	Đỗ Thị Thu	003746/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội nhi		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h-19h từ t2-t6 và 8h-20h t7, cn tại PK drPo Ngã 3 Anh Trỗi Quỳnh Lưu- Nho Quan-Ninh Bình	Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
237	Bùi Thị Như	004025/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khám bệnh , chữa bệnh chuyên khoa nhi	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
238	Vũ Khánh Huyền	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
239	Nguyễn Thị Thanh Huyền	000394/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
240	Lê Thị Quỳnh Hoa	000407/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
241	Nguyễn Thị Thanh Thanh Hằng	001297/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của cử nhân điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
242	Lê Mạnh Cường	003610/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
243	Hoàng Thị Toàn	000402/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
244	Đặng Thị Hạnh	001115/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
245	Lê Hồng Nhung	0003205/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
246	Nguyễn Thị Hương	001571/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
247	Đinh Thị Ngọc Dung	003997/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
248	Phạm Thị Bích Ngọc	003542/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
249	Bùi Thị Huyền	0003171/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
250	Giang Thị Hương Nga	003247/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
251	Đinh Khang Duy	005718/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
252	Bùi Hồng Vinh	003747/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Tim mạch - Thận - Nội tiết - Dị ứng miễn dịch	
253	Phạm Thị Thanh Nga	000307/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nhi khoa (Nội nhi)		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
254	Vũ Thị Sơn	0003132/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ	Làm việc ngoài giờ hành chính tại phòng khám Nhi khoa 1-6	Khoa Nhi Truyền nhiễm	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
255	Nguyễn Thị Hương	000401/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
256	Dương Thị Thắm	0003131/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
257	Lê Thùy Linh	005415/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
258	Phạm Ngọc Hồng	003824/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội nhi		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
259	Đinh Văn Toàn	003603/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Phân công thực hiện khám bệnh, chữa bệnh da liễu trẻ em; Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi và đọc kết quả điện tim	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
260	Phan Thị Hoài Thu	000400/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
261	Vũ Thùy Dung	004089/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
262	Nguyễn Thị Liên	003245/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
263	Tạ Thị Hương	004088/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
264	Phạm Quốc Việt	003256/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
265	Nguyễn Thị Hà	004067/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
266	Chu Văn Chiến	001506/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
267	Vũ Thị Mỹ Hạnh	003252/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
268	Mai Thị Hường	003984/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
269	Vũ Thị Thúy	003258/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng Cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
270	Vũ Thị Thảo	005236/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
271	Lê Thị Nga	0003198/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Truyền nhiễm	
272	Vũ Thị Kim Ngọc	0003136/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó TK-phụ trách khoa, Bác sỹ		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
273	Trương Thị Thúy Quỳnh	0003118/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ	Thứ 2 đến thứ 6: 17h30-20h Thứ 7, chủ nhật: sáng từ 7h00-11h00, chiều từ 14h-20h tại Phòng khám chuyên khoa nhi An Phát	Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
274	Phạm Thị Thanh Loan	001078/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
275	Nguyễn Thị Thùy Dương	03544/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Chẩn đoán và điều trị bệnh lý huyết học thường gặp ở trẻ em	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	Thứ 2 đến thứ 6 : 17h30- 20h00. Thứ 7, chủ nhật: sáng 7h00-11h00, chiều 14h00-20h00 tại PK chuyên khoa Nhi 119	Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
276	Mai Sỹ Hổ	0003215/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Kỹ thuật nội soi tiêu hóa	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	Thứ 2 đến thứ 6 : 17h30 - 20h. Thứ 7, chủ nhật: sáng từ 7h -11h, chiều từ 14h-20h Phòng khám chuyên khoa nhi bác sỹ Mai Sỹ Hổ	Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
277	Nguyễn Thị An Trang	003276/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Thực hiện Nội soi tiêu hóa	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
278	Nguyễn Thị Huyền Trang	003918/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
279	Nguyễn Thị Phương Thảo	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
280	Phạm Thị Linh	0003076/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
281	Phùng Lê Na	000779/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
282	Vũ Thị Loan	000408/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
283	Bùi Thanh Thủy	004247/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
284	Vũ Hồng Điệp	000971/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
285	Bùi Thị Quyên	0003111/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
286	Hoàng Văn Tiên	0003170/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
287	Nguyễn Thị Thùy Dương	000796/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
288	Nguyễn Thị Hiên	003263/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
289	Nguyễn Thị Thu Hằng	003249/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
290	Phạm Bích Ngọc	003267/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
291	Hoàng Thị Dung	005654/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
292	Nguyễn Khánh Huyền	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Nhi Tiêu hoá - Huyết học lâm sàng	
293	Trịnh Công Doanh	000326/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Sản Phụ khoa	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ	Từ Thứ 2- thứ 6: 11h30-13h00, từ 17h00-19h00, Thứ 7, CN: 07h00-19h00 tại PK An Đức	Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
294	Nguyễn Đức Tý	000331/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Sản Phụ khoa	Siêu âm chẩn đoán trong Sản phụ khoa	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
295	Trần Thị Thu Trang	000340/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Sản Phụ khoa	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
296	Nguyễn Thị Kim Oanh	000390/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
297	Nguyễn Đình Thăng	003986/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ, siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
298	Bùi Thị Yên	0003119/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	Thứ 2 đến thứ 6: Chiều 17h30 đến 19h00 Thứ Bảy, Chủ nhật: Sáng: 08h00-11h00; Chiều: 14h00 - 17h00 Pk sản phụ khoa An Phúc	Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
299	Trịnh Ngọc Sao	005666/NB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
300	Lê Văn Lợi	005059/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành sản phụ khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
301	Nguyễn Thị Thanh Huyền	000870/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa sản thường	
302	Vũ Thị Lan	037444/BYT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
303	Phạm Thị Mây	000778/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
304	Phạm Thị Hà	000853/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
305	Trần Thị Diệu Quỳnh	000773/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
306	Nguyễn Thị Ngọc Anh	0003202/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	
307	Bùi Thị Sang	0003102/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
308	Vũ Thị Thảo	003985/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
309	Trần Thị Hương	001090/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
310	Nguyễn Thanh Huyền	001360/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản, Phụ khoa và chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ	Thứ 2-thứ 6: Chiều 17h30- 19h00 T7, Chủ nhật: Sáng: 08h00- 11h00; Chiều: 14h00-17h00 tại PK Sản Phụ Khoa Ninh Bình	Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	
311	Nguyễn Thị Hương	000321/NB-CCHN	Khám chữa bệnh và siêu âm sản phụ khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ	Thứ 2-thứ 6: ngoài giờ hành chính Thứ Bảy, Chủ nhật: cả ngày tại PK Sản Phụ Khoa Hạnh Phúc	Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	
312	Phạm Thị Thanh Hương	003607/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
313	Lê Thị Phương	005667/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
314	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	
315	Kim Sơn Trường	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	
316	Bùi Thị Hương	000177/NB-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	
317	Vũ Thị Thu Thủy	0003097/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	
318	Đinh Thị Thanh Tâm	0003105/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
319	Nguyễn Thị Thu Hương	002722/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng Cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	
320	Bùi Thị Phương Dung	000775/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
321	Đinh Thị Tuyền	003265/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	
322	Vũ Thị Huyền	003989/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	
323	Nguyễn Thị Ngoan	005178/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	
324	Trần Thu Hương	0003103/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ nội - Hỗ trợ sinh sản	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
325	Trần Thị Phương	000322/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Sản Phụ khoa	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó TK-phụ trách khoa, Bác sỹ	từ 17h-20h từ thứ 2 đến thứ 6, từ 7h-17h thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần tại Phòng khám Phụ Sản Hà Nội	Khoa sản thường	
326	Hoàng Thị Hường	001104/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh thuộc chuyên khoa Phụ sản, sơ sinh	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh trưởng		Khoa Sản thường	
327	Nguyễn Ngọc Phương	003745/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	từ thứ 2 đến t6:17h30-20h , thứ 7, CN: sáng 8h-11h, chiều 14h-18h tại phòng khám sản phụ khoa Hồng Nhung	Khoa sản thường	
328	Phạm Bá Thành	000362/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Sản phụ khoa và KHHGĐ, siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa, nội soi trong phụ khoa	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Sản thường	
329	Nguyễn Thị Thu Hương	004540/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản khoa	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Sản thường	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
330	Phạm Ngọc Anh	005121/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa sản thường	
331	Đinh Thị Lâm Oanh	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa sản thường	
332	Lê Hà Ngân	0003200/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản thường	
333	Đào Thị Thu Hồng	000784/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản thường	
334	Trần Thị Thuần	0003098/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản thường	
335	Nguyễn Thị Kim Dung	003606/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản thường	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
336	Nguyễn Thị Nga	006145/KH-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản thường	
337	Trương Thị Vân	003751/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản thường	
338	Đinh Thị Thanh Thủy	0003077/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản thường	
339	Nguyễn Thị Huệ	000817/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản thường	
340	Trần Thị Tâm Thương	001440/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản thường	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
341	Phạm Thị Nhung	0003114/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản thường	
342	Phạm Thị Hoàng Yến	005237/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Phụ ngoại - Kế hoạch hoá gia đình	
343	Lê Thị Tuyết	0003113/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản thường	
344	Vũ Thị Hằng	001065/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản thường	
345	Đặng Thị Dung	001089/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản thường	
346	Lương Thị Thùy Giang	003243/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản thường	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
347	Đặng Thị Thu Hương	001132/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản thường	
348	Đàm Thị Hoa	001134/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản thường	
349	Tổng Thị Huế	001080/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản thường	
350	Trần Thị Nhung	006657/NB-CCHN	Hộ sinh viên		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản thường	
351	Nguyễn Văn Quỳnh	0003138/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Siêu âm chẩn đoán sản phụ khoa	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ	17h00-19h00 từ t2-t6 và 8h0- 20h00 t7, cn tại PK Sản phụ khoa Hiếm muộn NB	Khoa Sản bệnh	
352	Đinh Thị Kim Ngân	004805/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ		Khoa Sản bệnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
353	Phạm Thị Ninh	0003189/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng Cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Sản bệnh	
354	Trần Thị Thu Nga	003280/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa - KHHGĐ	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Sản bệnh	
355	Đới Thị Tú Mai	005457/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản, Phụ khoa	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Sản bệnh	
356	Phạm Thị Ngọc Bích	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Sản bệnh	
357	Nguyễn Thị Tươi	000782/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản bệnh	
358	Phạm Thị Ngọc Huyền	003982/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản bệnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
359	Vũ Thị Mai	000818/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản bệnh	
360	Đỗ Thị Hòa	000822/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản bệnh	
361	Nguyễn Thị Hồng Vân	000806/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản bệnh	
362	Tạ Thị Bích Hạnh	0003177/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản bệnh	
363	Dương Thị Quyên	005179/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản bệnh	
364	Nguyễn Thị Hồng Luyến	0003188/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản bệnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
365	Đỗ Thị Thu	0003190/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Sản bệnh	
366	Phạm Thị Thanh Bình	000862/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp hộ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản bệnh	
367	Trần Thị Hương	0003101/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản bệnh	
368	Đào Phương Thu	003993/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Sản bệnh	
369	Phạm Ngọc Hà	000265/NB-CCHN	Khám chữa bệnh và siêu âm sản phụ khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó Giám đốc	Từ 17h00-20h00 từ thứ 2-thứ 6 và Từ 07-17h00 thứ 7, chủ nhật hàng tuần tại phòng khám phụ sản- Hiếm muộn Happy Mom	Khoa Đẻ	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
370	Trần Quang Khải	0003164/NB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGĐ	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phụ trách khoa, Bác sỹ	Từ 17h00- 20h00 từ thứ 2- thứ 6 và Từ 07- 17h00 thứ 7, chủ nhật hàng tuần tại phòng khám phụ sản- Hiếm muộn Happy Mom	Khoa Đẻ	
371	Vũ Thị Phương Thảo	000357/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh Sản phụ khoa		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh trưởng		Khoa Đẻ	
372	Nguyễn Thị Hương Quỳnh	004838/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	Từ 17h đến 20h các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và Từ 07-17h00 thứ 7, chủ nhật hàng tuần tại phòng khám sản phụ khoa Ninh Bình	Khoa Đẻ	
373	Trần Văn Hiến	003268/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa - KHHGĐ	Siêu âm chẩn đoán trong Sản phụ khoa; siêu âm tổng quát; thực hiện kỹ thuật khám, chữa bệnh Nam khoa	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ	Từ 17h đến 20h các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và Từ 07-17h00 thứ 7, chủ nhật hàng tuần tại phòng khám sản phụ khoa Đức Phúc	Khoa Đẻ	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
374	Nguyễn Văn Sơn	003981/NB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	thứ 2-thứ 6 17h-20h, Thứ 7, chủ nhật, nghỉ lễ sáng 7h-11h30, chiều 14h-20h tại phòng khám sản phụ khoa An Phúc	Khoa Đẻ	
375	Phạm Trung Hiếu	004884/NB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Đẻ	
376	Phạm Thị Kiều Oanh	005300/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Đẻ	
377	Phạm Thị Quỳnh Anh	004869/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Đẻ	
378	Dương Huyền Phương	005717/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ	Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Đẻ	
379	Trần Thị Yến	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Đẻ	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
380	Trịnh Thu Minh	001072/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của cử nhân Hộ sinh thuộc chuyên khoa Phụ, sản và sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
381	Lê Thị Tú Anh	001112/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của cử nhân Hộ sinh thuộc chuyên khoa Phụ, sản và sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
382	Đinh Thị Thu Hằng	001096/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của cử nhân Hộ sinh thuộc chuyên khoa Phụ, sản và sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
383	Nguyễn Thị Tuyền	002551/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
384	Vũ Thùy Linh	000191/NB-GPHN	Hộ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
385	Đinh Thị Thu Hiền	001129/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
386	Trần Thị Huyền	000855/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp hộ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
387	Nguyễn Thị Dịu	0003033/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp hộ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
388	Phan Thị Ngoan	002091/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
389	Phạm Thị Thùy	001093/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	hộ sinh		Khoa Đẻ	
390	Trần Bích Huệ	001087/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
391	Trương Thị Hạnh	001101/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
392	Phạm Hoài Phương	001105/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
393	Nguyễn Thị Thu Thủy	001073/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
394	Trịnh Thị Thanh Hương	001091/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
395	Trần Thị Thêu	001064/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
396	Phạm Thị Hương	001092/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
397	Bùi Thị Mai	001075/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
398	Nguyễn Thị Mai Lan	0003206/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
399	Trần Thị Kim Oanh	0003073/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
400	Lương Thị Ánh Hồng	0003208/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
401	Phạm Thị Anh	005630/NĐ-CCHN	Thực hiện kỹ thuật của hộ sinh cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
402	Hoàng Thị Hương	000966/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp hộ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
403	Trần Thị Cẩm Vân	001448/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
404	Phạm Thị Linh	003414/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT -BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
405	Trương Thúy Loan	0003079/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
406	Đỗ Thị Loan	0003175/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
407	Phạm Thị Nga	001057/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
408	Phạm Thị Vân	003264/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Hộ sinh trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
409	Đào Thị Thu Trang	000861/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp hộ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
410	Vũ Thị Lan	002092/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ, Sản và Sơ sinh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Hộ sinh		Khoa Đẻ	
411	Bùi Trọng Trường	000306/NB-CCHN	Gây mê hồi sức		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ		Khoa Gây mê hồi sức	
412	Vũ Thị Yến	0003071/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Gây mê hồi sức	
413	Nguyễn Tiến Khởi	000332/NB-CCHN	Gây mê hồi sức	Thực hiện dịch vụ kỹ thuật điện tim thường;	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Bác sỹ		Khoa Gây mê hồi sức	
414	Phạm Thị Hội	000188/NB-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Thực hiện các dịch vụ Gây mê hồi sức	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Gây mê hồi sức	
415	Bùi Đức Tuấn	000187/NB-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Thực hiện các dịch vụ Gây mê hồi sức	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Gây mê hồi sức	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
416	Trương Đăng Khoa	003611/NB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Thực hiện dịch vụ kỹ thuật điện tim thường	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Gây mê hồi sức	
417	Hoàng Thị Phương Anh	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Gây mê hồi sức	
418	An Văn Hòa	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Gây mê hồi sức	
419	Nguyễn Ngọc Phương	0003116/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
420	Trần Thị Thủy	001081/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Cử nhân cao đẳng Điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
421	Lưu Xuân Mạnh	001083/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
422	Trần Thị Nga	000354/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh khám chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
423	Lâm Thị Liên	001084/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Cử nhân cao đẳng điều dưỡng, và các kỹ thuật GMHS		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
424	Phạm Thị Hồng Thắm	003262/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
425	Nguyễn Từ Tuyên	003253/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
426	Vũ Văn Đồng	001428/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Cử nhân cao đẳng Điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
427	Lê Giao Chinh	000757/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
428	Nguyễn Anh Tuấn	003260/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
429	Phạm Thị Nguyệt Hà	003823/Nb-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
430	Bùi Thị Thúy Nga	001061/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
431	Phạm Đình Linh	001109/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
432	Bùi Thị Hiên	004909/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
433	Mai Thị Thảo	004066/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
434	Phạm Thị Việt Hà	004933/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
435	Vũ Thị Tuyết Nhung	003257/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp	Phân công làm kỹ thuật nội soi phế quản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
436	Nguyễn Thị Hiền	003251/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
437	Nguyễn Thị Liên	003255/NB-CCHN	Phụ giúp bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện y lệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Gây mê hồi sức	
438	Nguyễn Thị Lan Anh	001063/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Cử nhân cao đẳng Điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Xét nghiệm Huyết học	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
439	Trần Thị Thảo Nguyên	004702/NB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTY		Khoa Xét nghiệm Huyết học	
440	Phạm Thị Trang	0003167/NB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm cao đẳng	Ký kết quả xét nghiệm sinh hóa, huyết học, vi sinh	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTY		Khoa Xét nghiệm Huyết học	
441	Trịnh Thị Hoa	0003168/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Huyết học	
442	Nguyễn Thị Minh Tuệ	0015922/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm huyết học - truyền máu		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Huyết học	
443	Phạm Quang Việt	001920/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Huyết học	
444	Dương Văn Tường	0014983/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Ký kết quả xét nghiệm Sinh hóa, huyết học, vi sinh	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTV		Khoa Xét nghiệm Huyết học	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
445	Lê Thị Giang	000864/NB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTY		Khoa Xét nghiệm Huyết học	
446	Phan Thị Thanh Hải	003608/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Huyết học	
447	Vũ Diệu Linh	005390/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Huyết học	
448	Vũ Thị Vân	000867/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Huyết học	
449	Bùi Thị Nguyễn	0003129/NB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm(vi sinh)	Ký kết quả xét nghiệm sinh hóa, huyết học, vi sinh	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phụ trách khoa, Bác sỹ		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
450	Vũ Thị Huyền Quỳn	0003196/NB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm đại học	Ký kết quả xét nghiệm máu, xét nghiệm nước tiểu Xét nghiệm Huyết học, Sinh hóa. Ký kết quả xét nghiệm sinh hóa, huyết học, vi sinh, giải phẫu bệnh.	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phụ trách khoa, KTY		Khoa Xét nghiệm Huyết học	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
451	Nguyễn Thị Hoa	001070/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm	Ký kết quả xét nghiệm sinh hóa, huyết học, vi sinh	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTY trưởng		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
452	Đinh Đức Diệu	003274/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu. Chẩn đoán và điều trị bệnh lý huyết học thường gặp ở trẻ em; Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi và đọc kết quả điện tim; Đọc kết quả xét nghiệm huyết học	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h30-21h00: thứ 2-thứ 6; 8h00-21h00 thứ 7- chủ nhật; phòng khám CK nội bác sỹ Diệu	Khoa Xét nghiệm Huyết học	
453	Quách Thị Kim Chi	000327/NB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Ký kết quả xét nghiệm sinh hóa, huyết học, vi sinh	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTV		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
454	Lê Thị Nhiên	005043/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa giải phẫu bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
455	Nguyễn Gia Quỳnh	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
456	Đinh Xuân Tôn Tài	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Dược sỹ		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
457	Trịnh Duy Lượng	0003195/NB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm đại học	Ký kết quả xét nghiệm sinh hóa, huyết học, vi sinh; Ký kết quả xét nghiệm máu, xét nghiệm nước tiểu	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTY		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
458	Đặng Thị Phương	0003166/NB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTY		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
459	Đinh Thị Hạnh	001071/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTY		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
460	Mai Văn Dương	000809/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
461	Nguyễn Thị Liễu	001114/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
462	Phạm Hải Yến	0003194/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
463	Đàm Thị Lan	001062/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
464	Trần Thị Kim Định	000876/NB-CCHN	thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
465	Đàm Thị Thùy Dung	003573/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
466	Ngô Thị Thơm	0003107/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
467	Nguyễn Phúc Thành	003609/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
468	Nguyễn Hoàng Hải	004910/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2012 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
469	Mai Hồng Hạnh	001917/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTY		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
470	Nguyễn Như Quỳnh	005435/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2012 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Xét nghiệm Sinh hoá - Vi sinh - Giải phẫu bệnh	
471	Bùi Thị Thu Hà	000351/NB-CCHN	Khám chữa bệnh nhi khoa (Nội nhi), chuyên khoa CĐHA	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Bác sỹ	11h30-12h30, 17h15-21h thứ 2 - thứ 6 và thứ 7, chủ nhật tại Phòng khám sản phụ khoa An Đức	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
472	Nguyễn Thanh Điệp	001097/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
473	Bùi Cao Cường	003605/NB-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	17h-21h từ thứ 2-thứ 6 và thứ 7, chủ nhật tại phòng khám sản phụ khoa An Phúc	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
474	Đồng Thị Thuận	000338/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Nội nhi và chẩn đoán hình ảnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	11h30 - 12h30, 17h15 - 21h00 thứ 2 - thứ 6 và thứ 7, chủ nhật tại Phòng khám sản phụ sản Hà Nội	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
475	Trịnh Hồng Quang	003987/NB-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
476	Lã Thị Thúy Vân	004656/NB-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	từ thứ 2 đến t6:17h30-20h00, thứ 7, chủ nhật: sáng 8h00- 11h00, chiều 14h00-18h00 trừ ngày trực tại phòng khám sản phụ khoa Hồng Nhung	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
477	Bùi Trần Anh Thư	004282/NB-CCHN	khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Siêu âm doppler tim mạch, siêu âm sản phụ khoa cơ bản, siêu âm chẩn đoán thực hiện kỹ thuật: siêu âm doppler tim mạch, siêu âm sản phụ khoa cơ bản, siêu âm chẩn đoán	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
478	Nguyễn Thị Thêu	004041/NB-CCHN	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật sinh thiết chọc hút khối u dưới hướng dẫn siêu âm từ ngày 03/3/2023	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ	11h30- 12h30, 17h15 - 21h thứ 2 - thứ 6 và thứ 7, chủ nhật tại Phòng khám sản phụ khoa An Đức	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
479	Đinh Thị Thảo Linh	000192/NB-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
480	Doãn Đại	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
481	Đinh Minh Đức	Chưa có CCHN			Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Bác sỹ		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
482	Đinh Xuân Hòa	003749/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
483	Hoàng Thị Hiền	0003074/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng Cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
484	Nguyễn Trắc Quyền	001055/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn X quang		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
485	Phan Thanh Toàn	000189/NB-GPHN	Điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
486	Trần Văn Luận	001116/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật X quang		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
487	Nguyễn Thế Tuấn	0003210/NB-CCHN	Kỹ thuật viên X quang		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
488	Nguyễn Thị Vân	0022377/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
489	Nguyễn Thị Thủy	001086/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
490	Đinh Quang Thùy	000030/NB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	thực hiện dịch vụ kỹ thuật liên quan đến đọc, mô tả hình ảnh chẩn đoán XQ	Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTV		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
491	Đỗ Hoàng Hùng	001094/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn X quang		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTV		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
492	Đỗ Thanh Hùng	005335/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
493	Phạm Minh Hồng	001098/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng trung học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	KTV		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
494	Lê Thị Hoa	354/NB-CCHND	Doanh nghiệp sản xuất thuốc; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y và thuốc từ dược liệu; Doanh nghiệp bán buôn thuốc; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể bán buôn dược liệu, thuốc đông y và thuốc từ dược liệu; Đại lý bán buôn Vắc xin, sinh phẩm y tế; Nhà thuốc; Quầy thuốc; Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; Tủ thuốc của trạm y tế; Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; Doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu thuốc; Doanh nghiệp làm dịch vụ bảo quản thuốc; Doanh nghiệp làm dịch vụ kiểm nghiệm thuốc		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Trưởng khoa, Dược sỹ		Khoa Dược	
495	Hà Ngọc Sơn	82-11/CCHND	Tại cơ sở bán lẻ thuốc		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Phó trưởng khoa, Dược sỹ		Khoa Dược	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
496	Đinh Thị Thu Hường	737/NB-CCHND	Doanh nghiệp sản xuất thuốc; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y và thuốc từ dược liệu; Doanh nghiệp bán buôn thuốc; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể bán buôn dược liệu, thuốc đông y và thuốc từ dược liệu; Đại lý bán buôn Vắc xin, sinh phẩm y tế; Nhà thuốc; Quầy thuốc; Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; Tủ thuốc của trạm y tế; Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; Doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu thuốc; Doanh nghiệp làm dịch vụ bảo quản thuốc; Doanh nghiệp làm dịch vụ kiểm nghiệm thuốc		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Dược sỹ		Khoa Dược	
497	Đinh Thị Dương	1131/CCHN-D-SYT-NE	Chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Nhà thuốc, Quầy thuốc; Tủ thuốc Trạm y tế xã; Cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; phụ trách công tác dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	DS (hạng III)		Khoa Dược	
498	Lê Thị Hồng Năng	1541/CCHN-D-SYT-NE	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	DS (hạng III)		Khoa Dược	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
499	Lê Thị Thu Hằng	1114/CCHN-D-SYT-NB	Chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Nhà thuốc, Quầy thuốc; Tủ thuốc Trạm y tế xã; Cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền;		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	DS (hạng III)		Khoa Dược	
500	Vũ Ba Lê	1818/CCHN-D-SYT-NB	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Dược hạng IV		Khoa Dược	
501	Vũ Thị Loan	1075/CCHN-D-SYT-NB	Chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Nhà thuốc; Quầy thuốc; Tủ thuốc Trạm y tế xã; Cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	DS (hạng III)		Khoa Dược	
502	Nguyễn Thị Thanh Hà	0003096/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng trưởng		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
503	Đàm Thị Hải Vân	001682/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng đại học		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
504	Đinh Phương Thu Trang	000979/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	

Stt	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Khoa/phòng	Ghi chú
			Phạm vi hành nghề theo CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề theo QĐ giao nhiệm vụ					
505	Phạm Thị Dung	0003095/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
506	Mai Thị Ngọc Hoa	001551/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
507	Đinh Thị Hà	001411/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
508	Tô Thị Nụ	0003087/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng Cao đẳng		Mùa đông: 07h30-11h30; 13h00-17h00; Mùa hè: 07h00-11h30;13h30-17h00 Từ thứ Hai đến thứ Sáu; Ngày trực; giờ trực.	Điều dưỡng		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	